

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ VĂN HÁN

Số: 758/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Văn Hán, ngày 07 tháng 08 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc Công khai số liệu quyết toán ngân sách xã và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác ở xã Văn Hán năm 2023 được hội đồng nhân dân xã phê chuẩn

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĂN HÁN**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;*

*Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 247 /NQ - HĐND ngày 18 /7/2024 của Hội đồng nhân dân xã Văn Hán khóa XXI nhiệm kỳ 2021 - 2026 về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách xã năm 2023;*

*Theo đề nghị của bộ phận kế toán ngân sách,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện quyết toán ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác năm 2023 được hội đồng nhân dân xã phê chuẩn (theo các biểu số 116,117,118, 119, 120/CK-NSNN kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Hình thức công khai: Hình thức công khai trên cổng thông tin điện tử của xã, niêm yết tại trụ sở UBND xã, trên hệ thống loa truyền thanh của xã

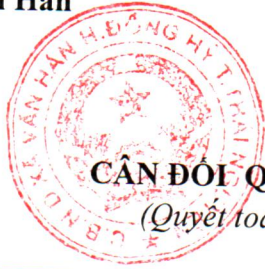
**Điều 3.** Văn phòng HĐND và UBND, Kế toán ngân sách và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng ủy- HĐND - UBND xã;
- Trường xóm;
- Lưu: VP UBND



**CHỦ TỊCH**  
**Nguyễn Xuân Hiền**



**CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023**  
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: 1.000 đồng

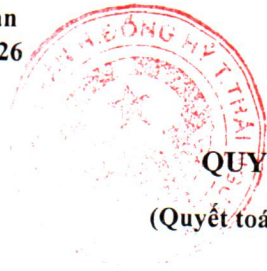
Nội dung thu	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
<b>Tổng số thu</b>	<b>17.563.271</b>	<b>Tổng số chi</b>	<b>15.992.692</b>
<b>I. Các khoản thu xã hưởng 100%</b>	<b>139.921</b>	I. Chi đầu tư phát triển	7.447.315
<b>II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm</b>	<b>239.781</b>	II. Chi thường xuyên	7.106.191
<b>III. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang ngân sách xã (nếu có)</b>	<b>3.124.961</b>	III. Chi chuyển nguồn ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	1.439.186
<b>IV. Thu kết dư ngân sách năm trước</b>	<b>59.849</b>	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
<b>VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>13.998.760</b>		
Bổ sung cân đối ngân sách	5.608.000		
Bprp sung có mục tiêu	8.390.760		
<b>Kết dư ngân sách</b>	<b>1.570.579</b>		



**QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ**  
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)  
Năm 2023

Đơn vị tính: nghìn đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
<b>Tổng số thu</b>	<b>11.308.859,9</b>	<b>11.088.859,9</b>	<b>17.923.791,16</b>	<b>17.563.271,77</b>	<b>1.584,93</b>	<b>1.583,87</b>
<b>I. Các khoản thu 100%</b>	<b>165.000</b>	<b>165.000</b>	<b>182.937,57</b>	<b>139.921</b>	<b>11.087,13</b>	<b>84,8</b>
- Phí, lệ phí	70.000	70.000	58.635	58.635	0,08	0,08
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	95.000	95.000	124.302,57	81.286	0,13	0,09
<b>II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>380.000</b>	<b>160.000</b>	<b>557.283,69</b>	<b>239.780,87</b>	<b>14.665,36</b>	<b>14.986,3</b>
1. Các khoản thu phân chia	45.000	30.000	74.845,37	47.930,84	16.632,3	15.976,95
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			2.316,31	2.316,31		
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	15.000	15.000	18.700	18.700	0,12	0,12
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	30.000	15.000	53.829,06	26.914,53	0,18	0,18
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	335.000	130.000	482.438,32	191.850,03	14.401,14	14.757,69
- Thuế giá trị gia tăng	130.000	130.000	199.843,78	191.850,03	0,15	0,15
- Thuế TNDN						
- Thuế thu nhập cá nhân	205.000		282.594,54		0,14	
<b>III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV. Thu chuyển nguồn</b>			<b>3.124.960,62</b>	<b>3.124.960,62</b>		
<b>V. Thu kết dư ngân sách năm trước</b>			<b>59.849,08</b>	<b>59.849,08</b>		
<b>VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>10.763.859,9</b>	<b>10.763.859,9</b>	<b>13.998.760,2</b>	<b>13.998.760,2</b>	<b>130,05</b>	<b>130,05</b>
- Bổ sung cân đối ngân sách	5.608.000	5.608.000	5.608.000	5.608.000	0,1	0,1
- Bổ sung có mục tiêu	5.155.859,9	5.155.859,9	8.390.760,2	8.390.760,2	0,16	0,16



**QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ**

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>Tổng chi</b>	<b>12.135.054</b>	<b>6.582.679</b>	<b>5.552.375</b>	<b>15.992.692</b>	<b>7.447.315</b>	<b>8.545.377</b>	<b>131,79</b>	<b>113,14</b>	<b>153,9</b>
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	1.147.525		1.147.525	1.145.572		1.145.572	99,83		99,83
- Chi dân quân tự vệ	445.986		445.986	445.878		445.878	99,98		99,98
- Chi trật tự an toàn xã hội	701.539		701.539	699.695		699.695	99,74		99,74
2. Chi giáo dục	0								
3. Chi ứng dụng, chuyên giao công nghệ	0								
4. Chi y tế	155.410		155.410	154.486		154.486	99,41		99,41
5. Chi văn hóa, thông tin	1.485.000	1.440.000	45.000	1.223.081	1.178.244	44.837	82,36	81,82	99,64
6. Chi phát thanh, truyền hình	0								
7. Chi thể dục, thể thao	25.000		25.000	24.957		24.957	99,83		99,83
8. Chi bảo vệ môi trường	0								
9. Chi các hoạt động kinh tế	5.791.599	4.837.679	953.920	6.307.211	5.964.362	342.849	108,9	123,29	35,94
- Giao thông	4.857.679	4.837.679	20.000	5.983.570	5.964.362	19.208	123,18	123,29	96,04
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	804.520		804.520	194.555		194.555	24,18		24,18
- Thị chính	0								
- Thương mại, du lịch	5.000		5.000	5.000		5.000	100		100
- Các hoạt động kinh tế khác	124.400		124.400	124.087		124.087	99,75		99,75
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.253.003	167.000	3.086.003	5.420.683	166.709	5.253.974	166,64	99,83	170,25
Trong đó: Quỹ lương	0			4.755.303		4.755.303			
10.1. Quản lý Nhà nước	654.879	167.000	487.879	2.852.352	166.709	2.685.643	435,55	99,83	550,47
10.2. Hội đồng nhân dân	427.232		427.232	399.860		399.860	93,59		93,59
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	948.766		948.766	946.435		946.435	99,75		99,75
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	484.116		484.116	481.115		481.115	99,38		99,38
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	152.744		152.744	153.614		153.614	100,57		100,57
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	94.447		94.447	94.392		94.392	99,94		99,94
10.7. Hội Cựu chiến binh	120.656		120.656	122.747		122.747	101,73		101,73
10.8. Hội Nông dân	162.793		162.793	162.834		162.834	100,02		100,02
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	35.823		35.823	36.992		36.992	103,26		103,26
10.10. Hội Người cao tuổi	84.228		84.228	86.107		86.107	102,23		102,23
10.11. Hội khuyến học	5.092		5.092	2.000		2.000	39,28		39,28

10.12. Chi hỗ trợ khác (nếu có)	82.228		82.228	82.236		82.236	100,01		100,01
11. Chi cho công tác xã hội	277.517	138.000	139.517	277.517	138.000	139.517	100	100	100
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	123.372		123.372	123.372		123.372	100		100
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa	0			0					
- Trợ cấp xã hội	0			0					
- Khác	154.145	138.000	16.145	154.145	138.000	16.145	100	100	100
12. Chi nộp trả NS	0			0					
13. Dự phòng	0			0					
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau	0			1.439.186		1.439.186			

UBND xã Văn Hán

Mã số QHNS: 1010326



Biểu số: 119/CKTC - NSNN

## QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2023	Giá trị đã thanh toán năm 2023		
		Tổng số	Tr.đó: Nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn
						Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
<b>TỔNG SỐ</b>		<b>11.422.652.599</b>	<b>2.069.797.888</b>	<b>9.315.187.814</b>	<b>7.447.315.344</b>	<b>7.447.315.344</b>	-
<b>1. Công trình chuyển tiếp</b>		<b>3.442.601.063</b>	<b>503.669.797</b>	<b>2.941.135.192</b>	<b>1.174.859.000</b>	<b>1.174.859.000</b>	-
Đường bê tông xóm La Đàn, xã Văn Hán	2022	238.708.389	80 578 389	166 147 202	158 130 000	158 130 000	
Đường bê tông liên xóm Làng Cà - La Đàn, xã Văn Hán	2022	238.708.389	80 578 389	166 147 202	158 130 000	158 130 000	
Đường bê tông liên xóm Phả Lý - Làng Cà, xã Văn Hán	2022	238.708.389	80 578 389	166 147 202	158 130 000	158 130 000	
Đường bê tông xóm Phả Lý, xã Văn Hán (giai đoạn I)	2022	238.708.389	80 578 389	166 147 202	158 130 000	158 130 000	
Đường bê tông liên xóm Thịnh Lâm - Thịnh Đức 1, xã Văn Hán	2022	318.277.852	100 777 852	221 529 603	217 500 000	217 500 000	
Đường bê tông liên xóm Cầu Mai - La Đùm, xã Văn Hán	2022	238.708.389	80 578 389	193 572 953	158 130 000	158 130 000	
Cải tạo, sửa chữa nhà trụ sở làm việc, sân UBND xã Văn Hán	2021	1.930.781.266		1 861 443 828	166 709 000	166 709 000	
<b>2. Công trình khởi công mới</b>		<b>7.980.051.536</b>	<b>1.566.128.091</b>	<b>6.374.052.622</b>	<b>6.272.456.344</b>	<b>6.272.456.344</b>	-
Đường bê tông xóm Làng Hoà, xã Văn Hán	2023	575.437.224	103 437 224	479 232 848	472 000 000	472 000 000	
Đường bê tông xóm Cầu Mai, xã Văn Hán	2023	739.847.860	177 847 860	578 962 528	562 000 000	562 000 000	
Đường bê tông xóm Hoà Khê 2, xã Văn Hán	2023	937.140.622	200 340 622	754 288 304	736 800 000	736 800 000	
Đường bê tông xóm Hoà Khê 1, xã Văn Hán	2023	986.463.813	193 463 813	796 226 571	793 000 000	793 000 000	
Đường bê tông xóm Làng Cà, xã Văn Hán	2023	246.615.953	81 615 953	172 557 510	165 000 000	165 000 000	
Đường bê tông xóm Ba Quả, xã Văn Hán	2023	246.615.953	81 515 953	172 557 510	165 100 000	165 100 000	
Đường bê tông xóm La Đàn, xã Văn Hán	2023	986.463.813	200 863 813	796 226 571	785 600 000	785 600 000	

Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2023	Giá trị đã thanh toán năm 2023			
		Tổng số	Tr.đó: Nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
							Nguồn ngân sách	Nguồn đóng góp
Đường bê tông xóm Phả Lý, xã Văn Hán	2023	452.129.248	106 029 248	365 196 669		346 100 000		
Đường bê tông xóm Thịnh Lâm, xã Văn	2023	419.247.121	137 847 121	293 347 767		281 400 000		
Xây dựng mái tôn sân nhà văn hoá xóm Làng Cả, xã Văn Hán	2023	264.947.062	48 947 062	216 000 000		216 000 000		
Xây dựng mái tôn sân nhà văn hoá xóm La Đùm, xã Văn Hán	2023	79.099.300	10 855 300	68 244 000		68 244 000		
Xây dựng mái tôn sân nhà văn hoá xóm La Đàn, xã Văn Hán	2023	183.730.049	36 730 049	147 000 000		147 000 000		
Xây dựng mái tôn sân nhà văn hoá xóm Hoà Khê 1, xã Văn Hán	2023	213.315.127	44 315 127	169 000 000		169 000 000		
Xây dựng mái tôn sân nhà văn hoá xóm Áp Chè, xã Văn Hán	2023	156.885.886	30 885 886	126 000 000		126 000 000		
Xây dựng mái tôn sân nhà văn hoá xóm Văn Hán, xã Văn Hán	2023	255.064.957	52 064 957	203 000 000		203 000 000		
Xây dựng mái tôn sân nhà văn hoá xóm Cầu Mai, xã Văn Hán	2023	166.285.160	29 285 160	137 000 000		137 000 000		
Xây dựng mái tôn sân nhà văn hoá xóm Ba Quả, xã Văn Hán	2023	142.082.943	30 082 943	112 000 000		112 000 000		
Cải tạo, sửa chữa tuyến đường liên xã Văn Hán đi xã Nam Hoà và tuyến đường liên xã Văn Hán đi xã cây Thị huyện Đông Hỷ	2023	790 679 445		649 212 344		649 212 344		
Hỗ trợ xây dựng nhà mới cho các hộ theo Quyết định số 1719/QĐ - TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ năm 2023 (đợt 1), xã Văn Hán, huyện Đông Hỷ	2023	92 000 000		92 000 000		92 000 000		
Hỗ trợ xây dựng nhà mới cho các hộ theo Quyết định số 1719/QĐ - TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ năm 2023 (đợt 2), xã Văn Hán, huyện Đông Hỷ	2023	46 000 000		46 000 000		46 000 000		



**THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC**

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)
<b>A</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>6</b>
<b>TỔNG SỐ</b>	<b>94.755.008</b>	<b>94.755.008</b>		<b>228.826.806</b>	<b>101.585.058</b>	<b>127.241.748</b>
<b>I. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách</b>	<b>94.755.008</b>	<b>94.755.008</b>		<b>216.690.295</b>	<b>94.755.008</b>	<b>121.935.287</b>
+ Đối ứng cụm loa				49.995		49.995
+ Phí rừng trồng 147				332.000		332.000
+ Quỹ Nhân đạo	9.441.000	9.441.000		18.819.000	9.441.000	9.378.000
+ Quỹ Bảo trợ trẻ em	10.000.000	10.000.000		32.360.300	10.000.000	22.360.300
+ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa	35.344.008	35.344.008		48.930.500	35.344.008	13.586.492
+ Quỹ Vì người nghèo	14.600.000	14.600.000		85.806.500	14.600.000	71.206.500
+ Quỹ chăm sóc người cao tuổi	7.900.000	7.900.000		11.979.000	7.900.000	4.079.000
+ Phòng chống thiên tai	12.970.000	12.970.000		12.970.000	12.970.000	
+ Quỹ khuyến học	4.500.000	4.500.000		5.443.000	4.500.000	943.000
<b>2. Các hoạt động sự nghiệp</b>				<b>12.136.511</b>	<b>6.830.050</b>	<b>5.306.461</b>
+ Thu hộ chi hộ				12.136.511	6.830.050	5.306.461





Có được kết quả thu - chi ngân sách trên là do ngay từ đầu năm 2023 UBND xã đã xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2023 theo đúng thời gian quy định, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm. Hàng tháng họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của tháng, của quý và đề ra phương hướng, giải pháp để thực hiện nhiệm tiếp theo của năm.

Đảng ủy, HĐND - UBND cùng các ban ngành đoàn thể tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tiết kiệm chi tiêu, chống thất thu ngân sách, thực hiện cải cách hành chính đã tạo điều kiện thực hiện tốt dự toán ngân sách được giao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong năm 2023 công tác tài chính - ngân sách của xã Văn Hán gặp phải một số khó khăn như: Nhận thức của người dân về việc tự kê khai và kê khai nghĩa vụ nộp thuế trong hoạt động sản xuất kinh doanh chưa cao như thuế vận tải, thuế xây dựng ...

Trong năm 2023, UBND xã thực hiện các khoản chi thường xuyên bám sát so với dự toán đầu năm, thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản chi theo chế độ chính sách của nhà nước, bổ sung kịp thời các khoản bổ sung có mục tiêu để chi trả cho các nhiệm vụ đảm bảo không bị nợ đọng. Nói chung, năm 2023 đảm bảo các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương.

## THÔNG BÁO

### Công khai số liệu quyết toán ngân sách xã và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác ở xã Văn Hán năm 2023 được hội đồng nhân dân xã phê chuẩn

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính Phủ và luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 247 /NQ - HĐND ngày 18 /7/2024 của Hội đồng nhân dân xã Văn Hán khóa XX1 nhiệm kỳ 2021 - 2026 về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách xã năm 2023;

Ủy ban nhân dân xã Văn Hán công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện quyết toán ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác năm 2023 được hội đồng nhân dân xã phê chuẩn, cụ thể như sau:

#### I. Số liệu quyết toán ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác ở xã.

(Có biểu số 116,117,118, 119, 120/CK-NSNN chi tiết kèm theo)

#### II. Hình thức công khai

Công khai trên Cổng thông tin điện tử xã Văn Hán, niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã

#### III. Thời điểm công khai

Thời điểm công khai bắt đầu từ khi Thông báo này được ký.

Trên đây là thông báo công khai tình hình thực hiện quyết toán ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác năm 2023 được hội đồng nhân dân xã phê chuẩn trên địa bàn xã Văn Hán./

#### Nơi nhận:

- UBND huyện;
- MTTQ, các ban ngành đoàn thể, Trường xóm.
- Cổng thông tin điện tử xã Văn Hán;
- Lưu: VP, KTNS

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Hiền

**BIÊN BẢN**

**Về việc: Niêm yết công khai số liệu quyết toán ngân sách xã và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác ở xã Văn Hán năm 2023 được hội đồng nhân dân xã phê chuẩn**

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Hôm nay, vào hồi 7h30 phút ngày 08 tháng 8 năm 2024 địa điểm tại UBND xã Văn Hán, huyện Đông Hồ

I / Thành phần gồm:

1. Ông Nguyễn Xuân Hiền - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã
2. Ông Phạm Ngọc Đại - Chức vụ: Chủ tịch MTTQ xã
3. Ông Ngô Văn Trường - Chức vụ: Công chức Tài chính - Kế toán
4. Bà Đoàn Thị Nhận - Chức vụ: Công chức Văn phòng TK

II/ Nội dung

- Niêm yết công khai số liệu quyết toán ngân sách xã và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác ở xã Văn Hán năm 2023 được hội đồng nhân dân xã phê chuẩn

- Hình thức công khai:

+ Niêm yết tại bảng tin phòng một cửa trụ sở UBND xã Văn Hán

- Thời gian công khai: Từ 08/8/2024 - 07/9/2024

Biên bản lập xong hồi 8h00 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua

**Đại diện MTTQ xã  
Chủ tịch**

Phạm Ngọc Đại

**T.M ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Hiền

**VP HĐND - UBND**

Đoàn Thị Nhận

**Kế toán ngân sách**

Ngô Văn Trường